

BÁO CÁO

Kết quả thực hiện Nghị quyết số 71-NQ/TW của Bộ Chính trị và Kế hoạch số 719/KH-UBND của UBND tỉnh về đột phá phát triển giáo dục, đào tạo và đánh giá toàn diện về giáo dục phổ thông trên địa bàn xã Kỳ Xuân

Thực hiện Công văn số 3642/SGDĐT-GDPT ngày 28 tháng 9 năm 2026 của Sở Giáo dục và Đào tạo Hà Tĩnh về việc báo cáo kết quả thực hiện Nghị quyết số 71-NQ/TW và đánh giá toàn diện về giáo dục phổ thông;

Ủy ban nhân dân xã Kỳ Xuân báo cáo kết quả thực hiện như sau:

A. KẾT QUẢ THỰC HIỆN ĐỘT PHÁ PHÁT TRIỂN GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

I. CÔNG TÁC QUẢN TRIỆT, TUYÊN TRUYỀN VÀ TỔ CHỨC TRIỂN KHAI THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT 71-NQ/TW

1. Công tác nghiên cứu, quán triệt, tuyên truyền Nghị quyết số 71-NQ/TW và các văn bản của Trung ương, của tỉnh có liên quan

Sau khi Nghị quyết số 71-NQ/TW ngày 22/8/2025 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo được ban hành, UBND xã Kỳ Xuân xác định việc triển khai thực hiện Nghị quyết là nhiệm vụ có ý nghĩa quan trọng, lâu dài, gắn trực tiếp với yêu cầu nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, xây dựng con người và phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

Trên cơ sở chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh và của ngành Giáo dục, UBND xã phối hợp với cấp ủy, các tổ chức chính trị - xã hội, các cơ sở giáo dục tổ chức tuyên truyền, quán triệt các chủ trương, quan điểm, mục tiêu và nhiệm vụ về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo đến đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động, cha mẹ học sinh và nhân dân.

Nội dung tuyên truyền tập trung vào quan điểm giáo dục và đào tạo là quốc sách hàng đầu; phát triển giáo dục phải gắn với yêu cầu phát triển con người toàn diện; đổi mới quản trị giáo dục; nâng cao chất lượng đội ngũ; hiện đại hóa cơ sở vật chất; chuyển đổi số; ứng dụng khoa học, công nghệ và trí tuệ nhân tạo; bảo đảm công bằng trong tiếp cận giáo dục.

Các cơ sở giáo dục trên địa bàn đã đưa nội dung thực hiện Nghị quyết 71-NQ/TW và các văn bản chỉ đạo của tỉnh, của ngành vào sinh hoạt hội đồng, sinh

hoạt tổ chuyên môn, xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường và tổ chức các hoạt động giáo dục.

Qua triển khai, nhận thức của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên về yêu cầu đổi mới giáo dục từng bước được nâng lên; việc đổi mới quản trị, phương pháp dạy học, kiểm tra đánh giá, chuyển đổi số và xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh được quan tâm hơn.

2. Công tác ban hành các văn bản triển khai

UBND xã Kỳ Xuân đã căn cứ các nghị quyết, kế hoạch, văn bản chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh và của ngành Giáo dục để cụ thể hóa thành các nhiệm vụ phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương. Tham mưu Đảng ủy xã ban hành Chương trình hành động số 16-CTr/TU ngày 06/4/2026 Của Đảng ủy xã thực hiện Nghị quyết số 71-NQ/TW ngày 22/8/2025 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo. Ủy ban nhân dân xã ban hành Kế hoạch số 117/KH-UBND ngày 22/7/2026 về việc thực hiện Chương trình hành động số 17-CTr/ĐU, ngày 24/4/2026 của Đảng ủy xã Kỳ Xuân về thực hiện Nghị quyết số 71-NQ/TW, ngày 22/08/2025 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển Giáo dục và đào tạo;

3. Công tác kiểm tra, đôn đốc, giám sát việc triển khai thực hiện

UBND xã tăng cường theo dõi, kiểm tra và đôn đốc các cơ sở giáo dục trong việc thực hiện nhiệm vụ năm học, chuẩn bị các điều kiện về đội ngũ, cơ sở vật chất, tài chính, thiết bị dạy học và tổ chức các hoạt động giáo dục.

Công tác kiểm tra, rà soát được thực hiện gắn với quá trình sắp xếp trường lớp, bố trí đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên; rà soát cơ sở vật chất, đất đai, tài sản và nhu cầu đầu tư của từng cơ sở giáo dục.

Việc kiểm tra được thực hiện theo hướng phát hiện sớm những khó khăn, vướng mắc để kịp thời xử lý hoặc tổng hợp, báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét giải quyết; hạn chế tình trạng nhiệm vụ đã được giao nhưng chậm triển khai hoặc không xác định rõ trách nhiệm.

II. KẾT QUẢ TRIỂN KHAI CÁC MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU, CÁC NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Đánh giá kết quả thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu

Việc triển khai Nghị quyết 71-NQ/TW và Kế hoạch 719/KH-UBND được gắn với nhiệm vụ phát triển giáo dục của xã Kỳ Xuân trong năm 2025-2026. Cụ thể:

Mạng lưới giáo dục trên địa bàn xã có 08 trường công lập. Trong đó: Cấp Mầm non có 03 trường, có 04 điểm trường, có 45 nhóm, lớp, 1083 trẻ đến

trường; có 03 cơ sở giáo dục tiểu, tổng số lớp 61 lớp, số học sinh là 2.243 em; cấp THCS có 02 trường, tổng số lớp 37 lớp, số học sinh là 1596 em.

Đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên: Tổng số biên chế được giao 292 người, trong đó: Cán bộ quản lý 22; TPT đội 05, giáo viên 250; nhân viên 15. Tổng số cán bộ, giáo viên, nhân viên biên chế hiện có (tính đến 30/5/2026): 289 người, trong đó: CBQL 22 người, TPT Đội 04; Giáo viên: 248 người; nhân viên: 15 người. Tổng số viên chức thiếu so với biên chế được giao gồm: 03, trong đó 02 giáo viên và 01 tổng phụ trách đội.

1.1. Giáo dục mầm non

Trong năm học 2025-2026, công tác tổ chức thực hiện chương trình Giáo dục mầm non trên địa bàn xã Kỳ Xuân đã đạt nhiều kết quả tích cực, góp phần nâng cao chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ và phát triển toàn diện trẻ em.

UBND xã đã chỉ đạo các trường mầm non triển khai đầy đủ và kịp thời các văn bản hướng dẫn của ngành giáo dục, đảm bảo thực hiện đúng quy định về chương trình giáo dục mầm non. Các nhà trường đã xây dựng kế hoạch giáo dục theo hướng đổi mới, kết hợp linh hoạt giữa các hoạt động học tập, vui chơi và trải nghiệm sáng tạo, phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý của trẻ.

Các cơ sở mầm non chú trọng xây dựng môi trường giáo dục “Xanh – Sạch – Đẹp – An toàn – Thân thiện”, tạo điều kiện thuận lợi cho trẻ phát triển toàn diện về thể chất, trí tuệ, ngôn ngữ, tình cảm và kỹ năng xã hội. Tiếp tục triển khai chuyên đề “xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm”, gắn với các tiêu chí xây dựng “trường học hạnh phúc”, quan tâm đầu tư hệ thống phòng học, công trình vệ sinh, khu vui chơi, trải nghiệm ngoài trời. Môi trường trong và ngoài lớp học được xây dựng theo hướng mở, tinh gọn, thuận lợi cho trẻ khám phá và học tập.

Hoạt động chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ được thực hiện chu đáo, đảm bảo chế độ dinh dưỡng, vệ sinh và an toàn thực phẩm; đồng thời, các phương pháp giáo dục lấy trẻ làm trung tâm được áp dụng, tăng cường hoạt động trải nghiệm, khám phá và phát triển năng lực cá nhân.

Đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý mầm non thường xuyên tự học, tự bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn, phương pháp giáo dục và kỹ năng tổ chức các hoạt động giáo dục, đặc biệt là giáo dục kỹ năng sống, giáo dục đạo đức, hình thành thói quen tốt và kỹ năng giao tiếp cho trẻ. Công tác phối hợp giữa nhà trường và gia đình được thực hiện chặt chẽ; 100% phụ huynh được tuyên truyền về chăm sóc, giáo dục trẻ tại nhà và tham gia các hoạt động của trường, đóng góp ý kiến xây dựng kế hoạch giáo dục, đảm bảo tính công khai,

minh bạch. Phối hợp với Trạm y tế xã định kỳ tổ chức khám sức khỏe, đo chiều cao, cân nặng, theo dõi sức khỏe và đánh giá sự tăng trưởng của trẻ.

Kết quả: Chương trình giáo dục mầm non được triển khai đầy đủ, hiệu quả, đặc biệt là các hoạt động ngoại khóa, hội thi, ngày hội trải nghiệm, các hoạt động văn hóa, nghệ thuật, thể chất và môi trường thiên nhiên – xã hội. Kết quả công tác ND, CS trẻ: 1083/1083 trẻ ăn được tổ chức ăn bán trú tại các cơ sở GDMN; tỉ lệ: 100%; số trẻ suy dinh dưỡng thể nhẹ cân 27/1083, tỉ lệ 2,49%; Trẻ Cân nặng bình thường 1057/1083, tỷ lệ 97,6%; trẻ suy dinh dưỡng thể thấp còi 10/1083, tỉ lệ 0,92%; trẻ suy dinh còi cọc: 0 (tăng/giảm 0% so với đầu năm học); trẻ thừa cân, béo phì 15/1083, tỉ lệ 1,38%. Kết quả PCGDCTE5T năm 2025: 03/03 xã đạt chuẩn PCGDCTE5T; Trẻ 5 tuổi đến trường: 344/344; tỉ lệ: 100% Công tác NDCSGD trẻ em khuyết tật tham gia học hoà nhập: Số trẻ em khuyết tật trong độ tuổi mầm non tham gia học hoà nhập 02 trẻ em trong độ tuổi mầm non khuyết tật, các cháu được học hòa nhập và được đánh giá có tiến bộ.

1.2. Giáo dục Tiểu học

Các trường trên địa bàn xã Kỳ Xuân đã xây dựng kế hoạch giáo dục cơ bản phù hợp với điều kiện thực tế của từng nhà trường, đảm bảo tính linh hoạt và hiệu quả. Kế hoạch thể hiện rõ thời gian tổ chức dạy học các môn học, hoạt động giáo dục bắt buộc, môn học tự chọn và tích hợp các nội dung giáo dục. Đồng thời, kế hoạch xác định mục tiêu chung, các mục tiêu cụ thể, phân phối thời lượng các môn học, hoạt động giáo dục tập thể và khung thời gian thực hiện chương trình theo từng khối lớp.

Tỷ lệ học sinh học 2 buổi/ngày đạt 100%; 100% học sinh lớp 3, 4, 5 được học môn Tin học và Tiếng Anh theo đúng thời lượng quy định. Kết thúc năm học, 100% cơ sở giáo dục tiểu học hoàn thành nội dung chương trình đúng tiến độ, đảm bảo chất lượng và hiệu quả.

Các trường đã vận dụng nhiều phương pháp, hình thức tổ chức dạy học và kỹ thuật dạy học tích cực, tạo cơ hội để học sinh chủ động tiếp nhận kiến thức, hình thành kỹ năng và phát triển phẩm chất, năng lực. Hoạt động dạy học chú trọng kết hợp cả hình thức cá nhân, nhóm và lớp, tăng cường tổ chức các hoạt động học tập, trải nghiệm ngoài không gian lớp học. Công tác đánh giá học sinh được thực hiện nghiêm túc theo các văn bản quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo, đảm bảo đánh giá đúng năng lực, phẩm chất và kỹ năng của học sinh.

Hoạt động ngoại khóa được tổ chức phong phú, đa dạng, bao gồm các chương trình giáo dục tại các khu di tích lịch sử, văn hóa. Học sinh được động viên, khuyến khích tham gia các hoạt động viết, vẽ, viết bài đăng trên báo, tạp chí, diễn đàn, cũng như các sân chơi trí tuệ trong nước, khu vực và quốc tế(Thi

IOE, trạng nguyên tiếng việt)

Công tác xây dựng và phát triển thư viện trường tiểu học được quan tâm, đáp ứng nhu cầu đổi mới giáo dục phổ thông theo hướng tiếp cận năng lực học sinh. Không gian đọc sách được mở rộng, tủ sách lớp học phát huy hiệu quả; thư viện xanh, thư viện thân thiện được duy trì, góp phần nâng cao chất lượng dạy học tiết đọc thư viện. Các hoạt động liên quan đến thư viện được tổ chức phong phú và đa dạng, khuyến khích học sinh tham gia, hình thành thói quen đọc sách và học tập suốt đời.

Chất lượng cuối năm: Tỷ lệ chung học sinh hoàn thành chương trình lớp học từ 1- 5: 99,7%. Hoàn thành Chương trình tiểu học tỷ lệ 100%.

1.3. Giáo dục Trung học

Trong năm học 2025-2026, việc tổ chức xây dựng kế hoạch giáo dục tại các trường cấp trung học cơ sở trên địa bàn xã Kỳ Xuân được thực hiện nghiêm túc, kịp thời, theo đúng hướng dẫn của các văn bản triển khai chương trình giáo dục trung học. Các nhà trường đã xây dựng kế hoạch giáo dục phù hợp điều kiện thực tế, đảm bảo tính linh hoạt, đáp ứng yêu cầu và đạt được mục tiêu, kế hoạch đề ra. Thời khóa biểu được sắp xếp hợp lý, đồng thời tiếp tục đổi mới sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn, nghiên cứu Chương trình GDPT 2018 và đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học.

Giáo viên tích cực đổi mới phương pháp dạy học, phát huy tính chủ động, sáng tạo của học sinh, rèn luyện kỹ năng tự học và vận dụng kiến thức; ứng dụng công nghệ thông tin vào dạy học; tăng cường thực hành, thí nghiệm; tổ chức dạy học phân hóa phù hợp từng đối tượng học sinh. Kế hoạch bài dạy (giáo án) được xây dựng đảm bảo các yêu cầu về phương pháp, kỹ thuật dạy học, kiểm tra – đánh giá, thiết bị dạy học và học liệu, nhằm phát triển phẩm chất và năng lực của học sinh. Các trường thực hiện tốt việc sử dụng di sản văn hóa, thiên nhiên trong dạy học một số môn học, hoạt động giáo dục phù hợp, góp phần nâng cao chất lượng dạy học.

Các nhà trường quan tâm xây dựng ngân hàng câu hỏi, ngân hàng đề kiểm tra; đánh giá học sinh bằng nhận xét kết hợp với kiểm tra, đánh giá định kỳ thông qua bài thực hành, dự án học tập phù hợp với đặc thù môn học, hoạt động giáo dục. Việc đổi mới phương pháp và hình thức kiểm tra, đánh giá bảo đảm tính trung thực, khách quan, công bằng, phản ánh chính xác kết quả học tập và rèn luyện của học sinh. Công tác giáo dục hướng nghiệp và phân luồng học sinh tiếp tục được quan tâm, đồng thời việc dạy học theo hướng phân hóa phù hợp đối tượng học sinh được triển khai cụ thể trong các môn học.

1.4. Kết quả chất lượng mũi nhọn

- Về thành tích HSG cấp tỉnh: Toàn xã đạt 74 giải cấp tỉnh, trong đó: 07 giải Nhất; 18 giải Nhì; 17 giải Ba; 40 giải Khuyến khích

Các giải thưởng trải rộng ở nhiều lĩnh vực như học sinh giỏi văn hóa, khoa học kỹ thuật, giáo dục quốc phòng, thể thao-điền kinh,...

Kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2026, xã Kỳ Xuân có 08 học sinh đạt tổng điểm từ 26,5 điểm trở lên, cụ thể: em Nguyễn Tiến Đạt, học sinh lớp 12A1, Trường THPT Nguyễn Huệ; đồng thời đạt 28,50 điểm ở tổ hợp Toán - Văn - Hóa và 28,25 điểm ở tổ hợp Toán - Văn - Lý; em Nguyễn Đăng Gia Như, học sinh lớp 12 Toán trường THPT Chuyên Hà Tĩnh đạt 28,25 điểm; em Nguyễn Tiến Hưng và em Hà Huy Minh đạt 27,50 điểm; em Nguyễn Tuệ Minh đạt 27,25 điểm; em Lê Quang Minh (27,10 điểm), em Trần Diệu Thảo (26,75 điểm), em Nguyễn Đình Duy Mạnh (26,50 điểm). Kỳ thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT năm học 2026 - 2027 tiếp tục ghi dấu ấn nổi bật với nhiều học sinh đạt điểm cao, tiêu biểu có 2 học sinh đạt 28 điểm, đó là em Nguyễn Công Nhật Minh và em Trần Đức Việt; bên cạnh đó có 9 học sinh đạt từ 27 đến 27,5 điểm của trường THCS Phong Bắc. Những điểm số ấn tượng ấy không chỉ là thành quả của sự nỗ lực cá nhân mà còn góp phần nâng cao vị thế, khẳng định chất lượng giáo dục của xã nhà.

Toàn xã có 08 học sinh trúng tuyển vào Trường THPT Chuyên Hà Tĩnh, gồm: 02 học sinh đậu chuyên Toán (em Dương Lê Bảo An, em Trần Đức Việt); 02 học sinh đậu chuyên Sinh học (em Lê Võ Quỳnh Anh, em Phan Huy Dũng); 01 học sinh đậu chuyên Ngữ văn (em Bùi Thùy Linh); 01 học sinh đậu chuyên Vật lý (em Trần Công Tráng); 01 học sinh đậu chuyên Tiếng Trung (em Trần Bảo Gia Hân) của Trường THCS Phong Bắc và 01 học sinh đậu chuyên Địa lý (em Bùi Trần Khánh Huyền) của Trường THCS Kỳ Xuân. Đây là kết quả nổi bật, thể hiện chất lượng giáo dục mũi nhọn của các trường THCS trên địa bàn xã, đặc biệt là Trường THCS Phong Bắc với 07 học sinh trúng tuyển vào Trường THPT Chuyên Hà Tĩnh.

2. Đánh giá kết quả thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp

2.1. Nâng cao nhận thức, đổi mới tư duy và hành động, xác định quyết tâm chính trị mạnh mẽ để đột phá phát triển giáo dục và đào tạo

UBND xã Kỳ Xuân xác định giáo dục và đào tạo là một trong những nhiệm vụ trọng tâm trong quá trình xây dựng và phát triển địa phương. Mục tiêu phát triển giáo dục được gắn với yêu cầu xây dựng nguồn nhân lực, nâng cao dân trí, bồi dưỡng nhân tài và xây dựng con người Kỳ Xuân phát triển toàn diện.

Trong quá trình xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, xã quan tâm lồng ghép các nhiệm vụ phát triển giáo dục, ưu tiên các nội dung liên quan đến mạng lưới trường lớp, cơ sở vật chất, đội ngũ và các điều kiện bảo đảm chất lượng giáo dục.

Việc sắp xếp mạng lưới trường học được xác định không đơn thuần là giảm đầu mối mà nhằm tổ chức lại nguồn lực hợp lý hơn, tạo điều kiện nâng cao chất lượng quản trị, khai thác tốt hơn đội ngũ và cơ sở vật chất hiện có.

Địa phương đồng thời quan tâm huy động nguồn lực xã hội cho giáo dục. Trong năm học 2025-2026, công tác xã hội hóa giáo dục đã đạt kết quả tích cực.

2.2. Đổi mới mạnh mẽ thể chế, tạo cơ chế, chính sách đặc thù, vượt trội cho phát triển giáo dục và đào tạo

Sau khi thực hiện mô hình chính quyền địa phương 2 cấp, UBND xã Kỳ Xuân từng bước kiện toàn cơ chế quản lý giáo dục theo chức năng, nhiệm vụ và thẩm quyền được phân định.

Xã tập trung rà soát các nhiệm vụ quản lý giáo dục thuộc thẩm quyền; tăng cường phối hợp giữa UBND xã với các cơ sở giáo dục và cơ quan chuyên môn cấp tỉnh; hạn chế tình trạng chồng chéo trong chỉ đạo, đồng thời bảo đảm các cơ sở giáo dục chủ động thực hiện nhiệm vụ chuyên môn theo quy định.

Việc sắp xếp các cơ sở giáo dục là một nội dung đổi mới quan trọng về tổ chức và quản trị. Quá trình sắp xếp được thực hiện gắn với rà soát đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên; cơ sở vật chất, tài sản và quy mô học sinh.

Xã đã triển khai rà soát, tự chấm điểm, kiểm tra, xác minh và thẩm định đối với cán bộ quản lý theo yêu cầu của cấp có thẩm quyền; chú trọng các tiêu chí về phẩm chất, năng lực quản lý, kết quả thực hiện nhiệm vụ, đóng góp cho ngành, kinh nghiệm thực tiễn và khả năng đáp ứng yêu cầu sau sắp xếp.

2.3. Tăng cường giáo dục toàn diện đức, trí, thể, mỹ, hình thành hệ giá trị con người Việt Nam thời đại mới

UBND xã xác định giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, văn hóa ứng xử và ý thức chấp hành pháp luật cho học sinh là trách nhiệm chung của cấp ủy, chính quyền, nhà trường, gia đình và toàn xã hội.

Các trường học đã triển khai nhiều hoạt động giáo dục truyền thống, giáo dục đạo đức, pháp luật, kỹ năng sống, giáo dục thể chất, nghệ thuật, hướng nghiệp và trải nghiệm; chú trọng xây dựng môi trường học đường an toàn, thân thiện, dân chủ, kỷ cương.

Công tác phòng chống bạo lực học đường, phòng chống ma túy và các tệ nạn xã hội được quan tâm. Các trường tăng cường giáo dục học sinh về kỹ năng

tự bảo vệ, sử dụng mạng xã hội an toàn, văn hóa ứng xử trên môi trường mạng và trách nhiệm của học sinh đối với cộng đồng.

Công tác phối hợp giữa nhà trường và cha mẹ học sinh được duy trì. Các nguồn lực xã hội tiếp tục được huy động để hỗ trợ học sinh có hoàn cảnh khó khăn, góp phần bảo đảm cơ hội học tập và hạn chế nguy cơ học sinh bỏ học.

2.4. Chuyển đổi số toàn diện, phổ cập và ứng dụng mạnh mẽ công nghệ số, trí tuệ nhân tạo trong giáo dục và đào tạo

Các cơ sở giáo dục trên địa bàn tiếp tục triển khai ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, dạy học và trao đổi thông tin với cha mẹ học sinh.

Hạ tầng công nghệ thông tin tại các trường từng bước được đầu tư. Các phòng học được kết nối Internet; thiết bị trình chiếu, màn hình tương tác/ti vi thông minh được khai thác phục vụ dạy học. Tại Trường THCS Phong Bắc trước khi sắp xếp, 24 phòng học đều có màn hình ti vi thông minh, hệ thống quạt và chiếu sáng bảo đảm phục vụ dạy học.

Việc sử dụng cơ sở dữ liệu ngành, hồ sơ điện tử, học bạ số và các nền tảng số trong quản lý giáo dục tiếp tục được triển khai theo hướng đồng bộ.

Giáo viên được khuyến khích sử dụng các công cụ số trong thiết kế bài giảng, xây dựng học liệu, kiểm tra đánh giá và tổ chức hoạt động học tập. Một số giáo viên bước đầu khai thác các công cụ trí tuệ nhân tạo để hỗ trợ xây dựng học liệu và đổi mới phương pháp dạy học.

Thời gian tới, xã tiếp tục khuyến khích các trường xây dựng năng lực số cho đội ngũ và học sinh, đồng thời tăng cường hướng dẫn sử dụng trí tuệ nhân tạo đúng mục đích, an toàn, có trách nhiệm, không làm thay thế vai trò của giáo viên và hoạt động tư duy độc lập của học sinh.

2.5. Tập trung xây dựng đội ngũ nhà giáo, cơ sở vật chất trường lớp đạt chuẩn, nâng cao chất lượng giáo dục mầm non và phổ thông

a) Về quy hoạch mạng lưới trường lớp

Việc sắp xếp mạng lưới cơ sở giáo dục là nhiệm vụ trọng tâm trong năm 2026.

Từ hệ thống trường học trước sắp xếp, xã đã xây dựng phương án tổ chức lại thành 03 cơ sở giáo dục, phù hợp với quy mô dân số, học sinh, điều kiện địa bàn và yêu cầu sử dụng hiệu quả nguồn lực.

Phương án sắp xếp cơ bản bảo đảm học sinh được học tập tại các cơ sở giáo dục phù hợp, hạn chế tối đa việc làm tăng khoảng cách đi học; đồng thời tạo điều kiện tập trung đội ngũ, cơ sở vật chất và nâng cao hiệu quả quản trị.

b) Về cơ sở vật chất

Cơ sở vật chất giáo dục tiếp tục được địa phương quan tâm. Các trường cơ bản có đủ phòng học để tổ chức dạy học; hệ thống phòng học bộ môn, thư viện, phòng chức năng từng bước được hoàn thiện.

Khuôn viên trường được quan tâm chỉnh trang, sân trường được bê tông hóa, sạch đẹp, có khu vực cây xanh, hoa và cây cảnh.

Tuy nhiên, cơ sở vật chất phục vụ giáo dục thể chất, hoạt động thể thao và một số hoạt động trải nghiệm còn hạn chế; nhu cầu đầu tư sân bóng đá cỏ nhân tạo và một số hạng mục thể thao vẫn còn lớn, trong khi nguồn lực ngân sách địa phương còn khó khăn.

c) Về đội ngũ

Sau sắp xếp, UBND xã đã rà soát đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên ở các cấp học để làm cơ sở bố trí, sử dụng phù hợp.

Cấp Mầm non: Có 04 cán bộ quản lý, 94 giáo viên, và 03 nhân viên

Cấp Tiểu học: Có 04 cán bộ quản lý, 95 giáo viên, 01 TPT đội và 06 nhân viên

Cấp THCS: Có 03 cán bộ quản lý, 70 giáo viên, 01 Tổng phụ trách Đội và 05 nhân viên.

Việc bố trí đội ngũ sau sắp xếp được thực hiện theo nguyên tắc bảo đảm yêu cầu vị trí việc làm, chuyên môn, cơ cấu môn học, quy mô trường lớp và yêu cầu tổ chức dạy học.

d) Về nâng cao chất lượng giáo dục

Các cơ sở giáo dục tiếp tục thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018, đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra đánh giá theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh.

Hoạt động bồi dưỡng học sinh giỏi, phụ đạo học sinh còn hạn chế, giáo dục STEM/STEAM, trải nghiệm, hướng nghiệp, giáo dục thể chất và nghệ thuật được quan tâm.

B. ĐÁNH GIÁ TOÀN DIỆN VỀ GIÁO DỤC PHỔ THÔNG

1. Thực trạng giáo dục phổ thông, mạng lưới trường lớp và bảo đảm cơ hội học tập

Mạng lưới giáo dục phổ thông của xã Kỳ Xuân sau sắp xếp gồm 01 trường tiểu học và 01 trường THCS.

Quy mô trường lớp cơ bản đáp ứng nhu cầu học tập của học sinh trên địa bàn. Việc sắp xếp trường học góp phần giảm đầu mối quản lý, tạo điều kiện tập trung nguồn lực và từng bước nâng cao hiệu quả sử dụng cơ sở vật chất.

Đối với tiểu học, việc hình thành Trường Tiểu học Kỳ Xuân trên cơ sở sắp xếp Trường Tiểu học Kỳ Phong, Trường Tiểu học Kỳ Bắc và Trường Tiểu học Kỳ Xuân tạo điều kiện hình thành trường có quy mô tương đối lớn, thuận lợi hơn trong tổ chức đội ngũ và các hoạt động chuyên môn.

Đối với THCS, việc sắp xếp Trường THCS Phong Bắc và Trường THCS Kỳ Xuân thành Trường THCS Kỳ Xuân tạo điều kiện tập trung đội ngũ, thống nhất quản trị và phát huy nguồn lực chuyên môn của hai đơn vị.

Tuy nhiên, quá trình sắp xếp cũng đặt ra yêu cầu tiếp tục theo dõi về quy mô lớp học, sĩ số, khoảng cách đi học, tổ chức giao thông học sinh, bố trí đội ngũ, cơ sở vật chất và việc sử dụng các cơ sở nhà đất sau sắp xếp.

UBND xã xác định không coi việc giảm số lượng đầu mối là mục tiêu duy nhất; hiệu quả sắp xếp phải được đánh giá thông qua chất lượng giáo dục, điều kiện học tập của học sinh, hiệu quả sử dụng đội ngũ, cơ sở vật chất và mức độ thuận lợi của người dân.

2. Chương trình giáo dục phổ thông và sách giáo khoa

Các cơ sở giáo dục tiếp tục triển khai Chương trình giáo dục phổ thông 2018 theo lộ trình; tổ chức dạy học theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh.

Các nội dung giáo dục đạo đức, nhân cách, lý tưởng, truyền thống lịch sử, văn hóa địa phương, pháp luật, quốc phòng và an ninh, kỹ năng sống, thể chất, nghệ thuật và hướng nghiệp được tích hợp trong chương trình và các hoạt động giáo dục.

Việc tổ chức hoạt động trải nghiệm, STEM/STEAM và hướng nghiệp từng bước được tăng cường.

Đối với ngoại ngữ, các trường tiếp tục nâng cao chất lượng dạy học tiếng Anh, chú trọng phát triển năng lực giao tiếp và tạo môi trường sử dụng tiếng Anh phù hợp với điều kiện thực tế.

Trong năm học 2026-2027, các cơ sở giáo dục thực hiện việc sử dụng sách giáo khoa theo hướng dẫn của Bộ GDĐT và Sở GDĐT, bảo đảm học sinh có đủ sách phục vụ học tập.

3. Quản lý giáo dục, tổ chức bộ máy và quản trị nhà trường

Sau khi thực hiện mô hình chính quyền địa phương 2 cấp và sắp xếp cơ sở giáo dục, UBND xã Kỳ Xuân từng bước kiện toàn cơ chế quản lý giáo dục phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và thẩm quyền được giao.

Việc tổ chức lại mạng lưới từ 08 cơ sở giáo dục trước sắp xếp xuống còn 03 cơ sở giáo dục góp phần giảm đầu mối, tạo điều kiện tập trung nguồn lực và thống nhất quản trị.

4. Đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên

Đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên cơ bản đáp ứng yêu cầu tổ chức dạy học; tuy nhiên cơ cấu đội ngũ giữa các môn học và cấp học còn cần tiếp tục rà soát sau sắp xếp.

Việc bố trí cán bộ quản lý sau sắp xếp được thực hiện trên cơ sở tiêu chuẩn, điều kiện, năng lực thực tiễn, kết quả công tác và yêu cầu của cơ sở giáo dục mới.

5. Đầu tư xây dựng trường phổ thông, cơ sở vật chất và thiết bị dạy học

UBND xã xác định đầu tư cơ sở vật chất trường học là điều kiện quan trọng để thực hiện thành công chương trình giáo dục phổ thông 2018 và nâng cao chất lượng giáo dục.

Các trường cơ bản bảo đảm phòng học phục vụ dạy học; các phòng học bộ môn, thư viện, phòng chức năng và hệ thống công nghệ thông tin từng bước được đầu tư.

C. KHÓ KHĂN, HẠN CHẾ VÀ NGUYÊN NHÂN

1. Khó khăn, hạn chế

Quá trình sắp xếp mạng lưới trường học diễn ra trong thời gian ngắn, đồng thời với quá trình chuyển đổi mô hình quản lý nhà nước ở địa phương, nên khối lượng công việc về tổ chức bộ máy, nhân sự, tài sản, cơ sở vật chất, tài chính, hồ sơ và dữ liệu rất lớn.

Quy mô trường sau sắp xếp tăng, đặt ra yêu cầu cao hơn đối với công tác quản trị, phân công chuyên môn, tổ chức hoạt động giáo dục và quản lý học sinh.

Cơ cấu đội ngũ giáo viên giữa các môn học chưa thật sự đồng đều; việc bố trí giáo viên đáp ứng đầy đủ yêu cầu chương trình giáo dục phổ thông 2018 và dạy học 2 buổi/ngày còn cần tiếp tục rà soát.

Cơ sở vật chất tại một số trường chưa đồng bộ; một số hạng mục phục vụ giáo dục thể chất, hoạt động trải nghiệm, STEM/STEAM và không gian giáo dục hiện đại còn thiếu.

2. Nguyên nhân

Nguyên nhân khách quan là quá trình sắp xếp đơn vị hành chính và cơ sở giáo dục được triển khai đồng thời với nhiều nhiệm vụ đổi mới giáo dục; quy

mô trường sau sắp xếp lớn hơn; nguồn lực ngân sách còn hạn chế; yêu cầu về cơ sở vật chất, đội ngũ và chuyển đổi số ngày càng cao.

Nguyên nhân chủ quan là công tác dự báo nhu cầu nhân lực và cơ sở vật chất trong một số thời điểm chưa thật sự dài hạn; năng lực quản trị ở một số cơ sở chưa đồng đều; việc khai thác nguồn lực xã hội cho giáo dục tuy có kết quả nhưng chưa đáp ứng đầy đủ nhu cầu đầu tư.

D. ĐÁNH GIÁ CHUNG

Việc triển khai Nghị quyết 71-NQ/TW và Kế hoạch 719/KH-UBND trên địa bàn xã Kỳ Xuân đã được thực hiện gắn với nhiệm vụ phát triển giáo dục thực tế của địa phương.

Nổi bật là địa phương đã chủ động triển khai sắp xếp mạng lưới trường học theo hướng tinh gọn, giảm đầu mỗi từ 08 cơ sở giáo dục xuống 03 cơ sở giáo dục; đồng thời rà soát, bố trí đội ngũ, cơ sở vật chất và các điều kiện phục vụ hoạt động giáo dục.

Chất lượng giáo dục tiếp tục được duy trì. Năm học 2025-2026, các trường đạt nhiều thành tích trong giáo dục đại trà và giáo dục mũi nhọn; kết quả tuyển sinh vào lớp 10 và học sinh giỏi có những mặt nổi bật.

Công tác xã hội hóa giáo dục được quan tâm, tạo thêm nguồn lực hỗ trợ học sinh khó khăn và đầu tư cho nhà trường.

Chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và dạy học được đẩy mạnh; các trường từng bước tiếp cận việc ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong hoạt động chuyên môn.

Tuy nhiên, để tạo được bước đột phá thực sự, xã cần tiếp tục giải quyết các vấn đề về cơ cấu đội ngũ, cơ sở vật chất, thiết bị, giáo dục thể chất, chuyển đổi số, năng lực quản trị và nguồn lực đầu tư.

E. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM TRONG THỜI GIAN TỚI

1. Tiếp tục quán triệt sâu sắc Nghị quyết 71-NQ/TW, Kế hoạch 719/KH-UBND và các chủ trương mới của Trung ương, của tỉnh về phát triển giáo dục; xác định giáo dục là nhiệm vụ trọng tâm, lâu dài của địa phương.

2. Tiếp tục ổn định tổ chức và nâng cao hiệu quả hoạt động của 03 cơ sở giáo dục sau sắp xếp; theo dõi thực tế để kịp thời điều chỉnh những bất cập về quy mô, tổ chức trường lớp và phân bổ học sinh.

3. Tiếp tục rà soát, bố trí đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên theo vị trí việc làm, cơ cấu môn học và quy mô trường lớp; ưu tiên giải quyết tình trạng thiếu giáo viên ở các môn học còn thiếu.

4. Tăng cường bồi dưỡng đội ngũ về Chương trình giáo dục phổ thông 2018, phương pháp dạy học mới, kiểm tra đánh giá, STEM/STEAM, giáo dục kỹ năng sống, ngoại ngữ, công nghệ số và trí tuệ nhân tạo.

5. Ưu tiên nguồn lực đầu tư cơ sở vật chất, đặc biệt là phòng học, phòng bộ môn, thư viện, thiết bị dạy học, sân chơi, bãi tập.

6. Nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện; chú trọng giáo dục đạo đức, lối sống, truyền thống, pháp luật, kỹ năng sống, thể chất, nghệ thuật, hướng nghiệp và năng lực số.

7. Thường xuyên kiểm tra, đánh giá thực chất hiệu quả sắp xếp trường học.

G. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

1. Đối với Bộ Chính trị, Ban Bí thư

Tiếp tục quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện Nghị quyết 71-NQ/TW theo hướng tạo chuyển biến thực chất về chất lượng giáo dục, nhất là ở cơ sở; quan tâm cơ chế bảo đảm nguồn lực để địa phương thực hiện các mục tiêu đột phá về giáo dục.

2. Đối với Quốc hội

Tiếp tục hoàn thiện hệ thống pháp luật liên quan đến giáo dục, tổ chức bộ máy, đội ngũ nhà giáo, đầu tư cơ sở vật chất và xã hội hóa giáo dục; nghiên cứu cơ chế tài chính phù hợp để các địa phương có điều kiện đầu tư trường học sau sắp xếp.

3. Đối với Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ

Quan tâm bố trí nguồn lực cho các địa phương thực hiện kiên cố hóa, hiện đại hóa trường lớp; đầu tư thiết bị dạy học và hạ tầng số.

Có cơ chế tháo gỡ khó khăn về biên chế, tuyển dụng, điều động và bố trí giáo viên phù hợp với thực tế từng địa phương, nhất là sau khi sắp xếp mạng lưới trường học.

Tiếp tục có chính sách hỗ trợ chuyển đổi số, nâng cao năng lực số và ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong giáo dục.

4. Đối với Bộ Giáo dục và Đào tạo và các bộ, ngành liên quan

Tiếp tục hoàn thiện hướng dẫn thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018, dạy học 2 buổi/ngày, giáo dục STEM/STEAM, ngoại ngữ và ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong giáo dục.

Tăng cường các chương trình bồi dưỡng giáo viên, cán bộ quản lý về chuyển đổi số, AI, phương pháp dạy học và kiểm tra đánh giá.

Quan tâm đầu tư, hỗ trợ các địa phương còn khó khăn về cơ sở vật chất, thiết bị dạy học và hạ tầng công nghệ.

Trên đây là Báo cáo kết quả thực hiện Nghị quyết số 71-NQ/TW của Bộ Chính trị và Kế hoạch số 719/KH-UBND của UBND tỉnh về đột phá phát triển giáo dục, đào tạo và đánh giá toàn diện về giáo dục phổ thông trên địa bàn xã Kỳ Xuân./. 

Nơi nhận:

- Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh
- Thường trực Đảng ủy xã
- Thường trực HĐND xã
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- Các cơ sở giáo dục thuộc xã;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Thành Chung